

BÁO CÁO THAM LUẬN
**CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ NGHIÊN CỨU ÁP
DỤNG CHO VIỆT NAM**

Trình bày: TS. Nguyễn Huy Lương
Chủ tịch Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2020

BỔ CỤC BÁO CÁO

- 1. Khái quát thuận lợi, khó khăn, kết quả, hạn chế của thống kê kinh tế trong giai đoạn vừa qua**
 - 1.1. Về thuận lợi và khó khăn
 - 1.2. Một số kết quả, hạn chế của Thống kê kinh tế trong giai đoạn vừa qua
- 2. Một số đề xuất nhằm phát triển THỐNG KÊ kinh tế trong giai đoạn tới**
 - 2.1. Nghiên cứu xây dựng và áp dụng chỉ số phát triển kinh tế - xã hội cho Việt Nam
 - 2.2. Thực hiện rà soát sửa đổi, bổ sung danh mục chỉ tiêu kinh tế trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Hệ thống chỉ tiêu thống kê các cấp tỉnh, huyện, xã cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý của mỗi cấp

THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, KẾT QUẢ HẠN CHẾ CỦA THỐNG KÊ KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2000 - 2020

Thuận lợi:

1) Về môi trường pháp lý: Đã hai lần ban hành Luật Thống kê (2003 và 2015) là những văn bản quan trọng nhất đảm bảo hiệu lực, hiệu quả cho hoạt động thống kê nói chung và hoạt động của Thống kê kinh tế nói riêng;

2) Về tổ chức bộ máy: Hệ thống thống kê tập trung (trong đó có các đơn vị, bộ phận thuộc lĩnh vực Thống kê kinh tế) về cơ bản vẫn giữ được ổn định, quản lý theo ngành dọc từ Trung ương đến cấp huyện.

3) Về cơ sở, vật chất: Có thể nói chưa bao giờ ngành Thống kê từ Trung ương đến cấp huyện được Đảng, Nhà nước quan tâm đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị ngày càng hiện đại.

4) Về hệ thống chỉ tiêu: Đã ban hành khá đầy đủ các chỉ tiêu về kinh tế: chiếm 64,5% trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, tương ứng chiếm 46,4% - 47,5% - 31,3% hệ thống chỉ tiêu thống kê các cấp tỉnh – huyện – xã.

THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, KẾT QUẢ HẠN CHẾ CỦA THỐNG KÊ KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2000 - 2020

Khó khăn:

- 1) Việt Nam là nước đang phát triển nên nền kinh tế đang không ngừng đổi mới, vận động, phát triển do đó việc phản ánh kịp thời tình hình, biến động của nền kinh tế luôn là thách thức đối với thống kê kinh tế nước ta;
- 2) Số lượng đơn vị thống kê lớn, đa dạng về loại hình, chênh lệch về trình độ hạch toán, thường xuyên biến động;
- 3) Hệ thống chính trị, bộ máy Nhà nước tổ chức theo bốn cấp quản lý do đó khối lượng công việc thực tế của thống kê kinh tế không những tăng lên rất nhiều mà còn phải đáp ứng những yêu cầu đa dạng của lãnh đạo các cấp;
- 4) Bệnh thành tích trong xã hội trong thời gian qua cũng ảnh hưởng gây khó khăn nhất định cho thống kê kinh tế trong việc đảm bảo tính độc lập, khách quan và chính xác của thông tin thống kê.

THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, KẾT QUẢ, HẠN CHẾ CỦA THỐNG KÊ KINH TẾ GIAI ĐOẠN VỪA QUA

Kết quả

- 1) Hầu hết 254 chỉ tiêu thống kê kinh tế (trong đó: 120 chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, 110 chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu cấp tỉnh, 19 chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu cấp huyện và 5 chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu cấp xã) đã được thực hiện cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý của các cấp, các ngành.
- 2) Đã tổ chức triển khai và hoàn thành việc đánh giá lại quy mô GDP của cả nước, GRDP của từng tỉnh giai đoạn 2010 – 2019, kịp thời đáp ứng yêu cầu thông tin thống kê phục vụ xây dựng các dự thảo văn kiện của đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 và đại hội lần thứ XIII sắp tới của Đảng;
- 3) Từ năm 2000 đến nay đã tổ chức thành công 4 lần Tổng điều tra kinh tế, 4 lần Tổng điều tra nông thôn - nông nghiệp và hàng trăm lượt các cuộc điều tra thường xuyên thu thập thông tin phản ánh tình hình, kết quả hoạt động của các ngành kinh tế;
- 4) Đã đẩy mạnh việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin từ bước chuẩn bị, đến thu thập, xử lý, phổ biến và lưu trữ thông tin thống kê kinh tế.

THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, KẾT QUẢ, HẠN CHẾ CỦA THỐNG KÊ KINH TẾ GIAI ĐOẠN VỪA QUA

Hạn chế

- 1) Về chỉ số kinh tế tổng hợp: Chưa xây dựng được các chỉ số kinh tế tổng hợp đáp ứng yêu cầu đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu tổng quát do Trung ương và nhiều tỉnh đề ra trong các kỳ đại hội đảng các cấp
- 2) Về danh mục chỉ tiêu kinh tế: Chưa chủ động rà soát, đánh giá, nghiên cứu, đề xuất các chỉ tiêu thống kê kinh tế có chất lượng hơn đáp ứng yêu cầu của: Chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới, trồng và bảo vệ rừng, các chỉ tiêu phục vụ quản lý của cấp xã.

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ KINH TẾ

1. Nghiên cứu áp dụng chỉ số phát triển KTXH cho Việt Nam

Khái quát chỉ số phát triển KTXH (SEDI) trên Thế giới

Chỉ số phát triển KT - XH, tiếng Anh viết là Sociol Economic Development Index (viết tắt là SEDI) là một chỉ số tổng hợp được tính toán trên cơ sở kết quả thực hiện các tiêu chí thành phần. SEDI được sử dụng để đánh giá, so sánh, xếp hạng trình độ phát triển KT - XH giữa các địa phương, các vùng trong một nền kinh tế, hoặc giữa các nền kinh tế với nhau. Tiêu biểu có SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ và SEDI của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB).

SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ

- Được nghiên cứu, xây dựng và áp dụng ở Thổ Nhĩ Kỳ từ 1996 để đánh giá và khắc phục chênh lệch về phát triển giữa các địa phương.
- SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ có 58 tiêu chí thành phần thuộc 9 lĩnh vực.
Nhân khẩu học có 6 tiêu chí; Việc làm : 7; Giáo dục: 6; Sức khỏe: 5; Công nghiệp 7; Nông nghiệp 2; Xây dựng 2; Tài chính 15; Cơ sở hạ tầng 3; Lĩnh vực khác có 5 tiêu chí.
- SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ được xác định trên cơ sở cho điểm các tiêu chí thành phần và gán các trọng số cho từng tiêu chí; cho phép xếp hạng các tỉnh, vùng, huyện theo 5 loại từ cao đến thấp.
- Hạn chế: Thiếu các tiêu chí về môi trường; một số tiêu chí không có tính tổng hợp, khái quát cao; khối lượng công việc và tính toán lớn.

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ KINH TẾ TRONG GIAI ĐOẠN TỚI

SEDI của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB)

- Được nghiên cứu, xây dựng và áp dụng ở Thổ Nhĩ Kỳ từ tháng 4 năm 2005 để đánh giá xem xét mối liên hệ giữa phát triển KTXH với chính sách tài khóa. Nhất là đánh giá sự tác động của chính sách tài khóa đối với sự phát triển KTXH của các nước thành viên mới, bắt đầu gia nhập Liên minh Châu Âu (EU) từ ngày 01/5/2004.
- SEDI của ECB có 9 tiêu chí thành phần thuộc 4 lĩnh vực: Cơ sở hạ tầng 3 tiêu chí, Môi trường 2, Giáo dục: 2, Sức khỏe: 2.
- SEDI của ECB được xác định bằng trung bình cộng của các chỉ số thành phần; cho phép đánh giá trình độ phát triển, sự tác động của chính sách tài khóa đối với phát triển KTXH của các nước thành viên mới, dự báo thời gian cần thiết để các nước thành viên mới sẽ tiến kịp các nước thành viên cũ, như: Slovenia cần khoảng 8,5 năm, Romania cần khoảng 24 năm.
- Hạn chế: Thiếu các tiêu chí về kinh tế.

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ KINH TẾ

Sự cần thiết nghiên cứu áp dụng SEDI cho Việt Nam

Để đáp ứng yêu cầu đánh giá kết quả thực hiện: Mục tiêu phát triển đất nước do HNTƯ 10 khóa XII đề ra: Đến năm 2045 trở thành nước phát triển theo định hướng XHCN; mục tiêu phát triển do đại hội đảng bộ các tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra: trở thành tỉnh phát triển vào loại trung bình/khá/nhóm đầu của vùng/cả nước; trở thành tỉnh CNHĐ,...

Hướng nghiên cứu áp dụng SEDI cho Việt Nam:

1) Về tổ chức chỉ đạo: TCTK là CQ chủ trì nghiên cứu, áp dụng SEDI cho VN.

2) Yêu cầu đối với nghiên cứu áp dụng SEDI cho Việt Nam:

- Phải phù hợp với quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, về tiêu chí nước CNHĐ, và về mục tiêu phát triển đất nước đến 2045;

- Phải áp dụng được cho phạm vi cả nước, từng tỉnh, và từng vùng;

- Các tiêu chí thành phần phải là các tiêu chí chủ yếu có tính tổng hợp, khái quát cao với số lượng đủ để phản ánh toàn diện kết quả, trình độ phát triển về kinh tế, về xã hội và về môi trường của phạm vi cả nước, từng tỉnh và từng vùng ở nước ta;

- Bốn là, phải khoa học, khách quan, khả thi, có độ tin cậy cao.

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ KINH TẾ TRONG GIAI ĐOẠN TỚI

2. Thực hiện rà soát sửa đổi, bổ sung danh mục chỉ tiêu kinh tế trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Hệ thống chỉ tiêu thống kê các cấp đáp ứng yêu cầu quản lý của các cấp tỉnh, huyện, xã

Căn cứ nhu cầu thông tin về kinh tế của các cấp, các ngành và xu hướng phát triển của thống kê thế giới tiến hành rà soát, đánh giá để sửa đổi, bổ sung các hệ thống chỉ tiêu cho phù hợp. Trong đó đề nghị nên sớm bổ sung một số chỉ tiêu sau:

- Về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Để chính xác hơn đề nghị thay chỉ tiêu *Tỉ lệ xã nông thôn mới* bằng chỉ tiêu *Tỉ lệ nông thôn mới* áp dụng cho cả nước, tỉnh và huyện, khắc phục sự chênh lệch dân số giữa các xã trong thực tế;
- Về lâm nghiệp: Đối với ba cấp tỉnh/huyện/xã đề nghị bổ sung chỉ tiêu *Tỉ lệ rừng hiện có* để phù hợp với quỹ đất lâm nghiệp của từng ĐP;
- Đối với cấp xã, đề nghị bổ sung thêm một số chỉ tiêu: Thu nhập của hộ bình quân đầu người; Số khu dân cư đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới; Tỉ lệ nhà (tự có, tự ở) kiên cố/bán kiên cố/thiếu kiên cố/nhà tạm; Tỉ lệ đường do xã quản lý đã được kiên cố; Tỉ lệ kênh, mương nội đồng do xã quản lý đã được kiên cố./.

Xin trân trọng cảm ơn!